QUỐC HỘI:

NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT CỦA LUẬT KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2025

Ngày 27/6/2025, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chính thức thông qua Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, số 93/2025/QH15. *Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2025* (trừ một số điều có hiệu lực sớm hơn, từ ngày 01/7/2025).

Luật này mang đến những đổi mới mạnh mẽ, thể hiện sự chuyển mình căn bản trong tư duy và định hướng phát triển, được kỳ vọng tạo ra một cú hích lớn, đưa Việt Nam vươn lên tầm cao mới, xứng đáng với tiềm năng và khát vọng của đất nước.

ĐMST được đưa vào Luật và đặt ngang hàng với KH&CN. Luật đã mở rộng và bổ sung nội dung ĐMST vào phạm vi điều chỉnh và tên gọi. Trong đó, Luật cũng định nghĩa rõ ĐMST là hoạt động tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, quy trình mới, mô hình kinh doanh mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, quy trình, mô hình kinh doanh đã có. Điểm nhấn quan trọng của Luật là ĐMST được đặt ngang hàng với KH&CN, đánh dấu sự thay đổi căn bản trong tư duy phát triển. Thay vì là hoạt động chuyên biệt của các nhà khoa học, ĐMST nay trở thành một quá trình toàn dân, khuyến khích sự tham gia rộng rãi của mọi thành phần trong xã hội và thúc đẩy sáng tạo trong nhiều lĩnh vực.

Chuyển tư duy quản lý từ kiểm soát quy trình/đầu vào sang quản lý kết quả/hiệu quả đầu ra và chấp nhận rủi ro. Các chương trình và nhiệm vụ khoa học được ưu tiên dựa trên mục tiêu, tiến độ và đặc biệt là khả năng đóng góp vào phát triển KT-XH và năng suất lao động. Để tạo động lực trực tiếp cho các nhà khoa học, Luật quy định người làm nghiên cứu (tác giả) được hưởng tối thiểu 30% từ phần thu nhập thu được do kết quả nghiên cứu mang lại khi thương mại hóa thông qua việc cho thuê, bán, chuyển nhượng, chuyển giao quyền sử dụng hoặc tự khai thác nhằm thúc đẩy tinh thần dám nghĩ, dám làm trong nghiên cứu thông qua việc giảm thiểu rủi ro cho các hoạt động thử nghiệm hợp pháp và bảo vệ người tham gia.

Việc phân bổ ngân sách nhà nước cũng ưu tiên các hoạt động có hiệu quả cao và khả năng tạo ra lợi nhuận, đồng thời bảo đảm quốc phòng, an ninh. Các tổ chức và cá nhân tham gia có trách nhiệm quản lý rủi ro phù hợp với pháp luật, bao gồm phòng ngừa, xử lý rủi ro và nghiêm cấm lợi dụng rủi ro để trục lợi với các loại hình rủi ro được phân loại rõ ràng.

Xác lập định hướng chuyển từ quốc gia chủ yếu sử dụng công nghệ sang làm chủ các công nghệ chiến lược thể hiện cam kết mạnh mẽ của Nhà nước trong việc nâng cao năng lực KH&CN nội sinh. Việc làm chủ các công nghệ chiến lược, đặc biệt là những công nghệ có tỷ lệ nội địa hóa cao và khả năng tạo ra giá trị gia tăng lớn, được xem là động lực chính giúp Việt Nam bứt phá trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu gay gắt. Các công nghệ chiến lược này là những công nghệ cao được ưu tiên đầu tư nhằm tạo ra sự phát triển đột phá, chất lượng cao hoặc đóng vai trò nền tảng chiến lược.

Lấy thị trường và định hướng sản phẩm làm động lực và định hướng cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KHCN-ĐMST). Nguyên tắc này đảm bảo rằng các hoạt động này giải quyết vấn đề thực tiễn của thị trường và xã hội, chuyển hóa tri thức thành sản phẩm, dịch vụ và giá trị KT-XH có khả năng ứng dụng. Vai trò này không chỉ là động lực mà còn là kim chỉ nam rõ ràng định hình mục tiêu phát triển bền vững.

Trong đó, doanh nghiệp đóng vai trò trung tâm, khuyến khích đầu tư tư nhân vào nghiên cứu và phát triển để tạo ra sản phẩm công nghệ cao, đột phá. Nhà nước hỗ trợ mạnh mẽ việc kiểm định chất lượng sản phẩm và phát triển sản phẩm, thị trường công nghệ mới thông qua Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia.

Đầu tư phát triển cơ sở giáo dục đại học thành các trung tâm nghiên cứu KHCN-ĐMST được ưu tiên. Các cơ sở giáo dục đại học là ưu tiên chiến lược quốc gia, không chỉ đào tạo mà còn là trung tâm sản sinh, chuyển giao tri thức và công nghệ vì phát triển KT-XH, quốc phòng, an ninh. Nhà nước đầu tư mạnh vào hạ tầng nghiên cứu (phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm nghiên cứu cao cấp) gắn với đào tạo nhân lực chất lượng cao.

Các cơ sở này được trao quyền thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng, biến kết quả thành sản phẩm, dịch vụ và giải pháp thực tiễn. Chính sách nhấn mạnh liên kết chặt chẽ giữa viện, trường và doanh nghiệp, trong đó doanh nghiệp là trung tâm ĐMST và khuyến khích đầu tư tư nhân. Mọi hoạt động phải định hướng thị trường, sản phẩm để tạo giá trị thực tiễn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, năng suất và phát triển bền vững.

Chuyển trọng tâm phát triển công nghệ về doanh nghiệp và khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và phát triển (R&D). Doanh nghiệp hiện được xác định là trung tâm của hệ thống ĐMST quốc gia, giữ vai trò then chốt trong việc thúc đẩy ứng dụng và thương mại hóa kết quả nghiên cứu KH&CN, nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường và trực tiếp tạo ra giá trị KT-XH. Để hiện thực hóa định hướng chiến lược này, Nhà nước đã triển khai một loạt cơ chế khuyến khích và hỗ trợ toàn diện. Cụ thể, các chính sách ưu đãi và hỗ trợ tài chính được ban hành, cho phép miễn hoặc giảm thuế cho chi phí R&D và khuyến khích doanh nghiệp chủ động đề xuất các nhiệm vụ KH&CN.

Đặc biệt, doanh nghiệp được trao quyền quản lý, sử dụng và sở hữu kết quả nghiên cứu, kể cả những nghiên cứu được tài trợ từ ngân sách nhà nước nếu họ góp vốn hoặc cam kết thương mại hóa, nhằm thúc đẩy chuyển đổi nghiên cứu thành sản phẩm, dịch vụ có giá trị. Ngoài ra, Nhà nước cũng tập trung phát triển hạ tầng và nhân lực KH&CN, đồng thời khuyến khích sự liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp với các tổ chức nghiên cứu và giáo dục đại học, hình thành một hệ thống ĐMST lấy doanh nghiệp làm hạt nhân. Đây là một chiến lược tổng thể nhằm gắn kết đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng thực tiễn, góp phần trực tiếp vào tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động và phát triển bền vững của đất nước.

Hướng tới cân bằng nghiên cứu khoa học tự nhiên và khoa học xã hội, khuyến khích kết hợp liên ngành. Đặc biệt trong nghiên cứu cơ bản nhằm khám phá bản chất và quy luật của cả sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy.

Nhà nước thúc đẩy phát triển liên ngành trong khoa học lý luận chính trị, khoa học xã hội và nhân văn, cùng với các lĩnh vực KHCN-ĐMST.

Việc này nhằm giải quyết các vấn đề thực tiễn, góp phần vào sự phát triển KT-XH, nâng cao chất lượng cuộc sống, và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đồng thời, các nguồn lực quốc gia được ưu tiên cho nghiên cứu ứng dụng và nghiên cứu thử nghiệm trong khoa học lý luận chính trị, khoa học xã hội và nhân văn. Các tổ chức, cá nhân cũng được khuyến khích liên kết, hợp tác nghiên cứu giữa các viện, trường đại học, doanh nghiệp và các tổ chức khác trong hoạt động KHCN-ĐMSTđể tăng cường sự kết hợp liên ngành.

Phát triển KH&CN trong một hệ sinh thái hoàn chỉnh và cân bằng. Nhà nước ưu tiên đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ nghiên cứu, phát triển công nghệ và ĐMST, đặc biệt tập trung vào các thư viện chuyên ngành, bảo tàng, trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, cũng như hạ tầng kỹ thuật cho công nghệ chiến lược. Cùng với đó, việc phát triển nguồn nhân lực thông qua chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài là trọng tâm. Các chủ thể đa dạng như doanh nghiệp, cơ sở giáo dục (trường đại học), cơ sở nghiên cứu (viện nghiên cứu) và các định chế tài chính được khuyến khích tham gia đầu tư và hỗ trợ hoạt động, với việc quỹ đầu tư mạo hiểm quốc gia được thành lập.

Đồng thời, việc xây dựng và phát triển hệ thống thông tin về KHCN-ĐMST như một hạ tầng số là ưu tiên hàng đầu, với nhiệm vụ lưu trữ, chia sẻ, phổ biến, khai thác và sử dụng công khai kết quả hoạt động trong lĩnh vực này cho toàn xã hội, đồng thời đảm bảo tính thống nhất, an toàn và dễ tiếp cận của thông tin.

Nhà nước đóng vai trò kiến tạo chiến lược trong việc phát triển hệ sinh thái KHCN-ĐMST quốc gia. Cụ thể, Nhà nước thiết lập khuôn khổ pháp lý toàn diện, đầu tư xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng vật chất và kỹ thuật, đồng thời cung cấp các hình thức hỗ trợ đa dạng về thông tin, tiêu chuẩn và bảo hộ SHTT. Để kích thích phát triển, Nhà nước ban hành các cơ chế tài chính ưu đãi thông qua ngân sách, các quỹ quốc gia và chính sách thuế. Bên cạnh đó, việc thu hút và trọng dụng nhân tài cũng được ưu tiên. Quan trọng nhất, Nhà nước thúc đẩy mạnh mẽ sự phối hợp giữa doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, nghiên cứu và các cơ quan quản lý để hình thành một mối liên kết bền chặt và hiệu quả trong toàn bộ hệ sinh thái ĐMST quốc gia.

Thực hiện CĐS toàn diện trong hoạt động và quản lý KHCN-ĐMST là một ưu tiên quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả và tính minh bạch, đồng thời tạo môi trường thuận lợi hơn cho các hoạt động KH&CN. Cụ thể, nhà nước thúc đẩy phát triển đồng bộ hạ tầng số, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, số hóa dữ liệu và tự động hóa quy trình nghiệp vụ trong lĩnh vực KHCN-ĐMST. Điều này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả và tính minh bạch mà còn góp phần cắt giảm thủ tục hành chính, chuyển đổi từ mô hình tiền kiểm sang hậu kiểm, tập trung vào kết quả và hiệu suất./.

Ngọc Minh

Nguồn: Luật số 93/2025/QH15, ngày 27/6/2025 của Quốc hội